

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2021/HSST  
Ngày 30 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Minh Thân

Ông Trần Đình Nhiễm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thanh Hoa – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**, sinh ngày 08/4/1986 tại huyện Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 15, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Tiến Thoả và bà Nguyễn Thị Hiền; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Tuyền; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 2011; nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2020, đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**2. Nguyễn Quốc V**, sinh ngày 18/8/1986 tại huyện Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 19, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; - Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn Lạc và bà Hoàng Thị Khung; Vợ: Dương Thị Trang; Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2010; nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11/11/2020, V bị Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2020, đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**3. Đặng Ngọc S**, sinh ngày: 02/01/1978 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 18, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đặng Xuân Vân và bà Trần Thị Lan; Vợ: Nguyễn Thị Luân; Con: Có 4 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 11/11/2020, Sơn bị Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt hành chính số tiền 5.000.000đ về hành vi cho vay, cầm đồ tại nơi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2020, đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**4. Đặng Ngọc Th-** Tên gọi khác: Tướng, sinh ngày: 20/8/1988 tại huyện Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 17, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đặng Văn Tuấn (Đã chết) và bà Vũ Thị Hồng; Vợ: Nguyễn Thị Lợi; Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2012; nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

- Lịch sử bản thân:

+ Ngày 16/01/2010, bị Công an huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 22/02/2010.

+ Ngày 06/3/2017, bị Công an huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” chưa chấp hành Quyết định xử phạt, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2020, đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**5. Nguyễn Văn V2,** sinh ngày: 11/3/1985 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 18, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn Thuyết và bà Nguyễn Thị Dung; Vợ: Nguyễn Thị Hằng; Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2020, đến ngày 11/12/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**6. Nguyễn Mạnh Q;** sinh ngày: 09/3/1977 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu Hoàng Văn, xã Văn Luông, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Tiến Thành và bà Đặng Thị Nhu; Vợ: Nguyễn Thị Chính; Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, Tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn Luông, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976  
Địa chỉ: Khu 18, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

*Người làm chứng:* Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 19, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Tiến H ở Khu 18 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy mở dịch vụ bi a và bán nước tại khuôn viên nhà ở của mình. Khoảng 08 giờ ngày 07/12/2020, do anh Hùng và người nhà bận việc riêng nên nhà anh Hùng không có ai ở nhà. Đến khoảng 9 giờ, các bị cáo Đặng Ngọc S, Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn V2, Nguyễn Quốc V, Đặng Ngọc Thv và Nguyễn Mạnh Q đến nhà anh Hùng để chơi. Khi mọi người đang ngồi chơi, Thìn rủ mọi người “làm tý liêng” thì Sơn, Việt, V, Thái, Quảng đều đồng ý. Thái đi vào bàn bi a cầm bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A đến K có sẵn trên mặt bàn rồi cùng các đối tượng ngồi quây xung quanh bàn uống nước kê tại chòi bán nước trong khuôn viên nhà anh Hùng để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách chơi cụ thể như sau: Trước khi bắt đầu chia bài mỗi người chơi phải đặt cược 20.000đ xuống “chiếu bạc” (gọi là “tiền gà”). Người chia bài sẽ sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A đến K chia cho mỗi người chơi 3 quân bài. Sau khi lên bài, người chơi sẽ có 03 lựa chọn là “úp bô”, “theo” hoặc “tố”. Người chơi chọn “úp bô” (nghĩa là úp bài của mình xuống) thì sẽ bị xử thua ván đó và mất số tiền “gà” đã đặt lúc đầu. “Theo” thì người chơi phải đặt thêm số đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở “cửa trên” đã đặt; “Tố” bao gồm “Theo” và bỏ thêm tiền vào, tố tối đa 100.000đ/1 ván. Ván bài kết thúc khi chỉ còn một người không “úp bô” hoặc không ai “tố” thêm tiền nữa, nếu chỉ còn một người theo bài thì người này sẽ là người thắng cuộc, nếu còn từ hai người trở lên vẫn tiếp tục chơi thì những người này sẽ so sánh bài với nhau để xác định người thắng cuộc theo thứ tự từ cao xuống thấp là Sáp - Liêng - Ảnh - Điểm. “Sáp” là 03 quân bài có cùng bộ, thấp nhất là 03 quân 2 và cao nhất là 03 quân A; “Liêng” là 03 quân bài có giá trị liên tiếp nhau, liêng thấp nhất là A, 2, 3 và liêng cao nhất là Q, K, A; “Ảnh” là 03 quân bài đầu người (J, Q, K). Trường hợp bài của những người chơi không có Sáp, Liêng, Ảnh thì sẽ tính “Điểm” bằng cách cộng tổng giá trị của 03 quân bài người chơi được chia rồi lấy hàng đơn vị của tổng điểm tính là điểm của người chơi, ai cao điểm hơn thì sẽ là người thắng. Quy ước quân A là 1 điểm, các quân bài 10, J, Q, K là 0 điểm, các quân bài còn lại thì điểm là số thể hiện trên quân bài. Nếu người chơi có Liêng bằng nhau hoặc có cùng Ảnh, cùng Điểm thì sẽ dựa vào chất của các quân bài để so sánh theo thứ tự từ cao xuống thấp là “Rô - Cơ - Tép - Bích” và người thắng sẽ được hưởng tất cả số tiền những người chơi đã cược trong ván bài đó. Đến khoảng 10 giờ 30 phút thì có anh Phạm Văn T đến xem các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 11 giờ thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Thủy phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: Tại mặt bàn uống nước kê tại chòi bán nước (nơi các đối tượng đánh bạc) 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A đến K và số tiền 20.000đ. Kiểm tra tạm giữ trên người Nguyễn Văn T số tiền 8.460.000đ, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 CMND mang tên Nguyễn Văn T, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 màu đen lắp sim số 0961.605.942. Kiểm tra người Đặng Ngọc S tạm giữ số tiền 2.180.000đ, 01 ĐTDĐ OPPO F1S màu vàng lắp sim số 0979.510.668. Kiểm tra người Nguyễn Văn V2 tạm giữ số tiền 300.000đ. Phạm Văn T tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu đen lắp sim số 0971.367.668 và số tiền 970.000đ. Như trên. Lợi dụng lộn xộn, V, Thìn và Quảng bỏ trốn.

Về số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, các đối tượng khai nhận như sau: Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 9.800.000đ để đánh bạc,

Nguyễn Văn V2 sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc, Đặng Ngọc S sử dụng số tiền 800.000đ để đánh bạc, Nguyễn Quốc V sử dụng số tiền 1.550.000đ, Đặng Ngọc Th sử dụng số tiền 1.200.000đ và Nguyễn Mạnh Q sử dụng số tiền 1.000.000đ để đánh bạc. Các đối tượng khai nhận để toàn bộ số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc và của Thái, Sơn, Việt với tổng số tiền 10.960.000đ. Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc V đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.000.000đ, Đặng Ngọc Th giao nộp số tiền 620.000đ, Nguyễn Mạnh Q giao nộp số tiền 2.270.000đ là tiền các đối tượng khi bỏ trốn đã cầm theo. Xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.850.000đ. (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các chủ sở hữu một số tài sản gồm: Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A71 màu đen, lắp sim số 0961.605.942, 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 CMND mang tên Nguyễn Văn T; Trả lại cho Đặng Ngọc S 01 ĐTDĐ OPPO F1S màu vàng lắp sim số 0979.510.668; Trả lại cho anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, lắp sim số 0971.367.668 và số tiền 970.000đ.

Các vật chứng còn lại: 52 quân bài tú lơ khơ từ A đến K và số tiền 14.850.000đ. (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSTT ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc V và Đặng Ngọc S; Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Ngọc Th; Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1, 2, 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T; Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điểm a Khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q và Nguyễn Văn V2. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quốc V, Đặng Ngọc S, Đặng Ngọc Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh Q và Nguyễn Văn V2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quốc V từ 03 tháng đến 06 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 (Ba) cho bị cáo;

- Xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc S từ 03 tháng đến 06 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (Bốn) ngày cho bị cáo;

- Xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 04 (Bốn) ngày tạm giữ cho bị cáo;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải thực hiện lao động công ích phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

- *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Mạnh Q số tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

- *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn V2 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**Về tố tụng:** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà tiếp tục xét xử vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vụ án là phù hợp quy định của pháp luật.

#### **Về nội dung:**

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 07/12/2020, tại chòi uống nước của gia đình anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1976, ở Khu 18 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo Đặng Ngọc S, Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn V2, Nguyễn Quốc V, Đặng Ngọc Thvà Nguyễn Mạnh Q đã có hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, các bị cáo đã sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể: Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 9.800.000đ, Nguyễn Văn V2 sử dụng số tiền 500.000đ, Đặng Ngọc S sử dụng số tiền 800.000đ, Nguyễn Quốc V sử dụng số tiền 1.550.000đ, Đặng Ngọc Th sử dụng số tiền 1.200.000đ và Nguyễn Mạnh Q sử dụng số tiền 1.000.000đ. Như vậy xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.850.000đ (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt đến 03 năm tù.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh trong đời sống xã hội hiện nay, cũng như làm ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của các gia đình bị cáo và nhiều gia đình khác.

Xét về vai trò, nhân thân, của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm với vai trò giản đơn. Bị cáo Thìn là người khởi xướng việc đánh bạc, bị cáo Thái là người chuẩn bị công cụ phạm tội, các bị cáo V, Sơn, Quảng và Việt cùng hưởng ứng một cách tích cực.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Việt, Quảng, Thái và Thìn đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo đều được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*"; "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại Điều i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Thìn có bố mẹ đẻ là ông Đặng Văn Tuấn, bà Vũ Thị Hồng và bị cáo Sơn có bố đẻ là ông Đặng Xuân Vân là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến; Bị cáo V và Thìn sau khi bỏ trốn, do nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nên đã tự giác đến cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy để khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo Thìn, V và Sơn còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Quảng sau khi bỏ trốn không tự giác đến cơ quan CSĐT khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử đối chiếu với vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt tương ứng với hành vi của từng bị cáo.

Bị cáo V và Sơn tại thời điểm phạm tội chưa được xóa tiền sự nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do bị cáo V và Sơn có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp; Đối với bị cáo Thìn là người khởi sự việc đánh bạc, ngày 06/3/2017 Thìn đã bị Công an huyện Thanh Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Đánh bạc*", bị cáo chưa chấp hành Quyết định xử phạt nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội này đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt, do lỗi của cơ quan có thẩm quyền, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, kể từ khi bị xử lý vi phạm hành chính đến trước khi phạm tội lần này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo Thìn hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo Thái sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Thái và hình phạt tiền đối với bị cáo Quảng và bị cáo Việt cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương, bị cáo Thái không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo Thái thực hiện lao động công ích phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

**[2] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị lớn. Do đó Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo V, Sơn, Thìn, Thái là phù hợp.

Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Quảng và Việt nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Quảng và Việt.

[3] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến tội phạm, xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Vật chứng còn lại cần xử lý như sau:

- Đối với số tiền 14.850.000đ (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp;

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ từ A đến K của anh Nguyễn Tiến H, là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng. Mặc dù anh Hùng không đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên, quá trình Điều tra anh Hùng có lời khai thể hiện không yêu cầu trả lại và đề nghị tiêu hủy. Vì vậy Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định Tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc V và Đặng Ngọc S;

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Ngọc Th;

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1, 2, 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điểm a Khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q và Nguyễn Văn V2.

**Tuyên bố** các bị cáo: Nguyễn Quốc V, Đặng Ngọc S, Đặng Ngọc Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh Q và Nguyễn Văn V2 phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quốc V 03 (Ba) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 03 (Ba) ngày (Từ ngày 08/12/2020 đến ngày 11/12//2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án;

- Xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc S 03 (Ba) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (Bốn) ngày (Từ ngày 07/12/2020 đến ngày 11/12//2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án;

- Xử phạt bị cáo: Đặng Ngọc Th 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thìn cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 04 (Bốn) ngày tạm giữ (Từ ngày 07/12/2020 đến ngày 11/12//2020), quy đổi bằng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) tháng, 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy,

tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Thái cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo luật thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Thái phải thực hiện lao động công ích phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

- *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Mạnh Q số tiền 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn V2 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo V, Sơn, Thìn và Thái.

#### **Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ từ A đến K của ông Nguyễn Tiến H.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền số tiền 14.850.000đ (Mười bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). (Trong đó: Của bị cáo Nguyễn Văn T 9.800.000đồng, Nguyễn Văn V2 500.000đồng, Đặng Ngọc S 800.000đồng, Nguyễn Quốc V 1.550.000đồng, Đặng Ngọc Th 1.200.000đồng và Nguyễn Mạnh Q 1.000.000đồng). Số tiền trên do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã chuyển vào tài khoản tiền gửi 3949.0.1054405.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tại kho bạc nhà nước, chi nhánh huyện Thanh Thủy, theo giấy chuyển khoản ngày 29/3/2021.

*Các vật chứng trên được tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.*

**Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo: Nguyễn Quốc V, Đặng Ngọc S, Đặng Ngọc Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh Q và Nguyễn Văn V2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyền lợi nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện, VKSND tỉnh
- CA huyện
- THAHS huyện
- Sở Tư pháp
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Hoàng Xá;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Thị Hồng**



